

**Phương hướng triển khai học kỳ doanh nghiệp cho sinh viên
Khoa Kinh tế biển - Logistics**

**Approaches to implementing business semester for students of
the Faculty of Maritime Economics - Logistics**

Đỗ Thanh Phong, Mai Xuân Thiệu, Nguyễn Thị Khánh Ly*, Hồ Lan Ngọc

Trường Đại học Bà Rịa-Vũng Tàu

*Email tác giả liên hệ: lyntk@bvu.edu.vn

THÔNG TIN	TÓM TẮT
Ngày nhận: 03/04/2025 Ngày nhận lại: 02/06/2025 Duyệt đăng: 11/06/2025 <i>Từ khoá:</i> <i>giải pháp, học kỳ doanh nghiệp, khoa Kinh tế biển – Logistics, thực trạng.</i> <i>Keywords:</i> <i>solutions, business semester, Faculty of Maritime Economics – Logistics, current status.</i>	Học kỳ doanh nghiệp là một học kỳ được sắp xếp trong chương trình đào tạo của sinh viên Khoa Kinh tế biển – Logistics trường Đại học Bà Rịa-Vũng Tàu, đây là giai đoạn chuyển giao sinh viên từ môi trường học tập trên ghế nhà trường sang môi trường làm việc thực tế tại các doanh nghiệp. Trong quá trình triển khai thực hiện, bên cạnh những thuận lợi, vẫn còn tồn tại một khó khăn bất cập về công tác tổ chức, hình thức đánh giá, chất lượng sinh viên. Trên cơ sở thực hiện khảo sát các bên liên quan, phỏng vấn chuyên gia lấy ý kiến đóng góp, bài viết tập trung đánh giá thực trạng triển khai học kỳ doanh nghiệp hiện nay, qua đó đề xuất phương hướng thực hiện mới và giải pháp để nhằm nâng cao chất lượng của chương trình này trong thời gian tới. ABSTRACT The business semester is a semester arranged in the training program of students from the Faculty of Maritime Economics - Logistics at Ba Ria - Vung Tau University. This stage marks the transition of students from the learning environment in school to the actual working environment in enterprises. During the implementation process, alongside the advantages, there are still challenges related to organization, evaluation methods, and the quality of students. Based on a survey of stakeholders and interviews with experts for feedback, this article focuses on evaluating the current status of the business internship implementation, thereby proposing new directions and solutions to enhance the quality of this program in the future.

1. Giới thiệu

Học kỳ doanh nghiệp là một học phần trong chương trình đào tạo của sinh viên Trường Đại học Bà Rịa – Vũng Tàu, đóng vai trò quan trọng trong quá trình chuyển tiếp từ môi trường học tập đến thực tiễn xã hội. Sinh viên tham gia học kỳ doanh nghiệp sẽ “vừa học vừa làm”, vận dụng kiến thức lý thuyết đã học để giải quyết các vấn đề thực tế trong công việc, đồng thời rèn luyện kỹ năng, thái độ và xây dựng năng lực nghề nghiệp. Học kỳ

doanh nghiệp được xem là hoạt động chuyển giao nhân sự và chuyển giao tri thức có liên quan đến 3 bên, bao gồm: Nhà trường, doanh nghiệp và sinh viên.

Trong quá trình học tập tại trường, sinh viên đã được trang bị một lượng kiến thức lý thuyết từ cơ sở đến chuyên ngành, những kiến thức này giúp sinh viên có một nền tảng khoa học và kỹ năng để hiểu rõ hơn về đặc điểm, những công việc và hoạt động trong lĩnh vực mà mình đã chọn. Tuy nhiên, đối với yêu cầu ngày càng cao của thị trường lao động, đặc biệt là trong bối cảnh hội nhập kinh tế quốc tế, sinh viên ra trường không chỉ cần phải nắm vững kiến thức chuyên môn mà còn cần phải có kỹ năng nghề nghiệp, do vậy, việc tạo điều kiện cho sinh viên rèn luyện, vận dụng lý thuyết vào công việc trực tiếp là cần thiết. Học kỳ doanh nghiệp sẽ giúp sinh viên được trải nghiệm công việc thực tế, bước đầu tích lũy kinh nghiệm cho sự nghiệp của mình.

Trên thế giới, một số trường đại học đã triển khai học kỳ doanh nghiệp cho sinh viên dưới nhiều hình thức khác nhau, hay còn gọi là học phần thực tập – kiến tập. Theo nguồn trang “Allen Global Studies”, một số trường đại học trên thế giới có tổ chức học kỳ doanh nghiệp có thể kể đến như: Northeastern University (Boston, Massachusetts), Drexel University (Philadelphia, Pennsylvania), Cornell University (New York), Đại học Hong Kong, Đại học Stenden (Hà Lan), Đại học Thượng Hải,...

Tại Việt Nam, một số trường đại học cũng đã triển khai “học kỳ doanh nghiệp” trong chương trình đào tạo như Đại học Kinh tế Tp. Hồ Chí Minh, Trường Đại học Hutech (Tp.HCM), Trường Đại học Thành Đô (Hà Nội),... “Học kỳ doanh nghiệp” được triển khai tại các trường Đại học dưới hình thức chung là đưa sinh viên đến các doanh nghiệp để thực tập trong khoảng thời gian 3 – 6 tháng tùy theo kế hoạch đào tạo của trường với mục tiêu giúp sinh viên vận dụng kiến thức đã được học để giải quyết các vấn đề thực tiễn tại doanh nghiệp, đồng thời rèn luyện kỹ năng, thái độ và hình thành năng lực nghề nghiệp để tham gia thị trường lao động ngay sau khi tốt nghiệp. Tuy nhiên, bên cạnh những kết quả đã đạt được, vẫn còn một số khó khăn đang ảnh hưởng đến việc triển khai thực hiện học phần này, như: Nội dung triển khai học kỳ doanh nghiệp còn hạn chế, chỉ dừng lại ở việc đánh giá báo cáo thực tập của sinh viên, chưa thực hiện đánh giá các vấn đề khác như năng lực nghề nghiệp, thái độ làm việc; Khả năng tiếp nhận số lượng sinh viên thực tập của các doanh nghiệp còn hạn chế, mối quan hệ giữa nhà trường và doanh nghiệp còn nhiều vướng mắc bởi các quy định, cơ chế chính sách của mỗi bên; Một số sinh viên còn thiếu kiến thức và kỹ năng để đáp ứng các yêu cầu tuyển dụng.

Do vậy, mục tiêu của bài viết này là dựa trên cơ sở đánh giá thực trạng, kết hợp với khảo sát, phỏng vấn, lấy ý kiến đóng góp từ các doanh nghiệp đã tiếp nhận sinh viên thực tập và giảng viên hướng dẫn sinh viên trong thời gian vừa qua, nhằm đề xuất cải tiến phương hướng triển khai học kỳ doanh nghiệp cho sinh viên khoa Kinh tế biển – Logistics của trường Đại học Bà Rịa – Vũng Tàu trong thời gian tới.

2. Cơ sở lý thuyết

2.1. Tổng quan tình hình nghiên cứu

Học kỳ doanh nghiệp là lĩnh vực đã nhận được rất nhiều sự quan tâm và nghiên cứu của các tác giả trên thế giới. Các nhà nghiên cứu đến từ các quốc gia phát triển như Mỹ, Anh, Úc đã có nhiều công trình khoa học nhằm xây dựng lý thuyết về học kỳ doanh nghiệp, đánh giá những tác động của học kỳ doanh nghiệp đến sinh viên. Ngoài ra, các tổ chức như OECD,

UNESCO cũng thực hiện các nghiên cứu về học kỳ doanh nghiệp trên phạm vi toàn cầu, nhằm so sánh và đánh giá hiệu quả của các chương trình học kỳ doanh nghiệp ở các quốc gia khác nhau.

Trong “The co-operative education process and organizational socialization: A qualitative study of student perceptions of its effectiveness”, Garavan & Murphy (2001) đã nghiên cứu về tác động của học kỳ doanh nghiệp đến việc phát triển các kỹ năng mềm của sinh viên. Nghiên cứu “Internships in technical communication: A guide for students, faculty supervisors and internship sponsors” của Bowers & Nelson (1991) đã tìm hiểu vai trò của học kỳ doanh nghiệp trong việc giúp sinh viên ứng dụng các kiến thức lý thuyết vào thực tế. Nghiên cứu “Determinants of Internship Effectiveness for university student in Hong Kong” của Narayanan và cộng sự (2009) đã chỉ ra sự khác biệt về văn hóa giữa cơ sở đào tạo và tổ chức sử dụng lao động, đồng thời nghiên cứu những thách thức mà sinh viên gặp phải trong quá trình thực tập để đưa ra những giải pháp phù hợp nhằm triển khai học kỳ doanh nghiệp hiệu quả hơn. Theo Lê Thị Minh Nguyệt (2016) trong bài nghiên cứu “Các yếu tố ảnh hưởng đến quá trình thực tập của sinh viên”, các yếu tố tác động đến quá trình thực tập của sinh viên được xác định dựa trên các bên liên quan trực tiếp trong kỳ thực tập. Về phía sinh viên, những yếu tố bao gồm kiến thức chuyên ngành, khả năng thích ứng với công việc, vấn đề lưu trú, thái độ và sự chuyên cần. Về phía trường đại học, các yếu tố này liên quan đến sự hợp tác giữa nhà trường, sinh viên và doanh nghiệp, cũng như việc hỗ trợ sinh viên gặp khó khăn trong thực tập và trang bị kiến thức cho họ. Cuối cùng, về phía doanh nghiệp, các yếu tố bao gồm chuyên môn trong ngành nghề, cơ sở vật chất kỹ thuật cho thực tập, sự hỗ trợ dành cho sinh viên và uy tín của công ty.

2.2. Khái niệm học kỳ doanh nghiệp

Học kỳ doanh nghiệp là một giai đoạn chuyển tiếp giữa môi trường học tập với xã hội thực tiễn, là giai đoạn mà sinh viên sẽ vừa học vừa làm. Trong bài nghiên cứu “Determinants of Internship Effectiveness for university student in Hong Kong”, Narayanan và cộng sự (2009) đã đưa ra khái niệm về “học kỳ doanh nghiệp” như sau: “Học kỳ doanh nghiệp là việc chuyển giao nhân sự và chuyển giao tri thức có liên quan đến 3 bên: cơ sở đào tạo, tổ chức sử dụng lao động và người học thông qua một quá trình”. Học kỳ doanh nghiệp (internship) là một trải nghiệm học tập tích cực, trong đó sinh viên học bằng cách đóng vai trò có trách nhiệm như là một nhân viên trong một tổ chức xuất phát từ nghĩa học nghề, học việc (apprenticeship) (Anderson, E. W., & Mittal, V., 2000). Theo Patton, P.L. & Dial, D.F. (1988) trong “Testing the water: A Survey on HRD Internships”, học kỳ doanh nghiệp được khái quát là “một hình thức đào tạo tại chỗ, trong đó mọi người được giám sát kinh nghiệm và kiến thức thực tế liên quan đến một lĩnh vực cụ thể”. Theo American Institute of Certified (2006): “Học kỳ doanh nghiệp là kinh nghiệm làm việc trong lĩnh vực công nghiệp, các tình huống kinh doanh hoặc công việc của chính phủ thúc đẩy trải nghiệm hướng dẫn lớp học thông qua kinh nghiệm làm việc thực tế”. Trong bài nghiên cứu “Marketing higher education: Models of marketing internship programs as tools for the recruitment and retention of undergraduate majors”, DiLorenzo – Aiss và Mathisen (1996) đã phân tích một chương trình thực tập điển hình được giới thiệu bởi bốn tiêu chí: (1) số giờ làm việc cụ thể, (2) công việc có thể được trả hoặc không được trả, (3) tín dụng được trao, và (4) sự giám sát được cung cấp bởi một điều phối viên của khoa hoặc trường đại học khác đại diện và một đối tác của công ty. Theo quy định của Đại học Kinh tế Tp. Hồ Chí Minh, “học kỳ doanh nghiệp” là một hình thức của học phần “Thực tập và tốt nghiệp”, được bố trí vào học kỳ cuối

của chương trình đào tạo (Căn cứ Điều 2, Quyết định số 716/QĐ-ĐHKT-QLĐTCTSV ngày 09 tháng 3 năm 2020)

Như vậy, học kỳ doanh nghiệp là một trải nghiệm học tập mang tính tích hợp, được thiết kế nhằm mục đích chuyển giao tri thức và kinh nghiệm thực tiễn từ môi trường doanh nghiệp tới sinh viên. Hoạt động này được định nghĩa là một hình thức đào tạo tại chỗ, nơi sinh viên đảm nhiệm vai trò của một nhân viên, dưới sự giám sát và hướng dẫn của cả cơ sở đào tạo và tổ chức sử dụng lao động. Hình thức đào tạo này thúc đẩy sự phát triển năng lực nghề nghiệp, kết nối lý thuyết học thuật với ứng dụng thực tiễn, đồng thời tạo điều kiện cho sinh viên tích lũy kinh nghiệm làm việc cần thiết trước khi gia nhập thị trường lao động

2.3. Mục đích và vai trò của học kỳ doanh nghiệp

Học kỳ doanh nghiệp là mô hình học tập hiện đại với nhiều ưu điểm. Mục đích của học kỳ doanh nghiệp là tạo cơ hội cho sinh viên được trải nghiệm và học hỏi các tác phong, quy trình làm việc chuyên nghiệp tại các tổ chức, doanh nghiệp. Thông qua việc đảm nhận các vị trí và nhiệm vụ thực tế, sinh viên có thể nâng cao kinh nghiệm thực tiễn trong các lĩnh vực chuyên môn, mở rộng hiểu biết về cấu trúc, quy trình quản lý và văn hóa doanh nghiệp, rèn luyện các kỹ năng giao tiếp, làm việc nhóm và thích ứng với môi trường chuyên nghiệp đồng thời tích lũy những trải nghiệm nghề nghiệp có giá trị, xây dựng năng lực nghề nghiệp để sẵn sàng hội nhập thị trường lao động ngay sau khi tốt nghiệp, mở ra nhiều cơ hội phát triển cho tương lai. Hoạt động này còn góp phần củng cố mối quan hệ hợp tác chiến lược giữa cơ sở đào tạo và doanh nghiệp, cùng nhau thực hiện sứ mệnh đào tạo và phát triển nguồn nhân lực chất lượng cao, đáp ứng yêu cầu ngày càng cao của xã hội.

Có thể thấy rằng, học kỳ doanh nghiệp đóng vai trò quan trọng trong chương trình đào tạo và mang đến nhiều lợi ích thiết thực cho cả 03 đối tượng: Sinh viên – Doanh nghiệp – Nhà trường, cụ thể như sau:

Đối với Nhà trường, mô hình đào tạo này giúp Nhà trường cập nhật và thiết kế chương trình đào tạo theo định hướng phù hợp với nhu cầu thực tế của thị trường lao động. Thông qua sự tham gia của doanh nghiệp, Nhà trường có cơ hội hiểu rõ hơn về những kỹ năng và phẩm chất mà các nhà tuyển dụng mong muốn ở sinh viên. Từ đó có cơ sở để có thể điều chỉnh nội dung và phương pháp giảng dạy nhằm nâng cao chất lượng đào tạo, thu hẹp khoảng cách giữa lý thuyết và thực tiễn.

Đối với Doanh nghiệp, mô hình đào tạo này giúp các nhà tuyển dụng có cơ hội tiếp cận sớm và tuyển chọn nguồn nhân lực trẻ tiềm năng, năng động, đã được trang bị kiến thức chuyên môn và kỹ năng thực hành cần thiết. Các doanh nghiệp tích cực tham gia vào quá trình đào tạo, cung cấp cơ hội thực tập và việc làm cho sinh viên, thể hiện sự quan tâm và trách nhiệm của họ đối với sự phát triển của nguồn nhân lực trẻ. Điều này không chỉ giúp sinh viên có thêm những trải nghiệm thực tế quý giá, mà còn góp phần tạo ra nguồn nhân lực chất lượng cho chính các doanh nghiệp trong tương lai. Thông qua việc hỗ trợ, đồng hành cùng các trường đại học, các doanh nghiệp thể hiện cam kết xây dựng mối quan hệ hợp tác bền vững, đóng góp vào sự phát triển của cả nền giáo dục lẫn xã hội. Đây là những nỗ lực rất đáng ghi nhận và đánh giá cao của các doanh nghiệp đối với trách nhiệm xã hội.

Đối với sinh viên: Học kỳ doanh nghiệp tạo điều kiện cho sinh viên được trang bị đầy đủ kinh nghiệm và kỹ năng làm việc thực tế đồng thời được cung cấp kiến thức chuyên sâu về ngành nghề, văn hóa doanh nghiệp. Qua đó, sinh viên có cơ hội xác định rõ ràng định

hướng nghề nghiệp thông qua việc thấu hiểu bản chất công việc thực tiễn, nắm bắt được tính ứng dụng của lý thuyết đã được học, đồng thời thiết lập và mở rộng mạng lưới quan hệ trong ngành, rèn luyện sự tự tin, phát triển phong thái chuyên nghiệp làm hành trang cho nghề nghiệp tương lai.

3. Phương pháp nghiên cứu

Để có thể đánh giá thực trạng và đề xuất các giải pháp triển khai hiệu quả học kỳ doanh nghiệp cho sinh viên khoa Kinh tế biển – Logistics trường Đại học Bà Rịa – Vũng Tàu, nhóm tác giả đã tiến hành xây dựng phiếu khảo sát nhu cầu của doanh nghiệp trong việc hỗ trợ sinh viên tham gia học kỳ doanh nghiệp và gửi đến các doanh nghiệp hiện đang có mối quan hệ hợp tác, đồng hành cùng với Nhà trường trong việc hỗ trợ việc làm thực tập cho sinh viên. Sau khi thu thập được các phiếu khảo sát, kết hợp với các tài liệu thứ cấp, nhóm tác giả sẽ tổng hợp thông tin, phân tích để đánh giá thực trạng triển khai học kỳ doanh nghiệp cho sinh viên Khoa Kinh tế biển – Logistics trong những năm vừa qua.

Ngoài ra, bài viết còn sử dụng phương pháp chuyên gia thu thập ý kiến và thông tin từ những giảng viên, doanh nghiệp đã từng trực tiếp tham gia hướng dẫn thực tập sinh viên và hướng dẫn trực tiếp công việc tại công ty để đề xuất xây dựng quy trình triển khai, biểu mẫu, tiêu chí đánh giá kết quả học kỳ doanh nghiệp theo hình thức mới.

4. Kết quả nghiên cứu và thảo luận

4.1. Thực trạng triển khai học kỳ doanh nghiệp cho sinh viên của khoa Kinh tế biển – Logistics trường Đại học Bà Rịa – Vũng Tàu

4.1.1. Về hình thức triển khai

Học kỳ doanh nghiệp hiện được bố trí vào học kỳ thứ 9 trong chương trình đào tạo của sinh viên chính quy trường Đại học Bà Rịa – Vũng Tàu. Sinh viên có khoảng thời gian gần 3 tháng tham gia làm việc thực tế tại các doanh nghiệp phù hợp với ngành/ chuyên ngành được đào tạo. Học kỳ doanh nghiệp bao gồm 03 học phần với 10 tín chỉ, cụ thể như sau:

- Học phần “Văn hoá doanh nghiệp” – 3 tín chỉ: Giúp sinh viên nắm vững các giá trị cốt lõi, quy tắc ứng xử, đạo đức nghề nghiệp và môi trường làm việc đặc thù của doanh nghiệp. Học phần này trang bị cho sinh viên cái nhìn tổng quan về văn hóa tổ chức, từ đó giúp các em dễ dàng hòa nhập và phát triển trong môi trường làm việc thực tế, nâng cao ý thức về kỷ luật và trách nhiệm cá nhân trong tập thể.

- Học phần “Thực hành kỹ năng nghề nghiệp” – 3 tín chỉ: Tạo cơ hội cho sinh viên vận dụng trực tiếp kiến thức chuyên môn đã học vào giải quyết các vấn đề thực tiễn tại doanh nghiệp. Thông qua các hoạt động thực hành, sinh viên sẽ được rèn luyện và phát triển các kỹ năng chuyên môn cần thiết cho ngành nghề, đồng thời nâng cao các kỹ năng mềm như làm việc nhóm, giao tiếp, giải quyết vấn đề, tư duy phản biện, đáp ứng yêu cầu của nhà tuyển dụng.

- Học phần “Thực tập tốt nghiệp” – 4 tín chỉ: Đây là học phần sinh viên phải hoàn thành báo cáo thực tập theo các quy định của Khoa. Báo cáo này là sản phẩm cuối cùng thể hiện kết quả của toàn bộ quá trình thực tập, sinh viên trình bày chi tiết về những trải nghiệm công việc đã thu thập được, các vấn đề cần phải có phương hướng giải quyết, và đặc biệt là những bài học kinh nghiệm quý giá rút ra từ thực tiễn, góp phần củng cố kiến thức và kỹ năng đã học.

Khi tham gia học kỳ doanh nghiệp, bên cạnh sự hướng dẫn và đánh giá của giảng viên hướng dẫn, sinh viên còn nhận được những nhận xét về thái độ, kiến thức, kỹ năng của doanh nghiệp để có thể hoàn thiện hơn về năng lực làm việc của bản thân. Sau khi kết thúc kỳ thực tập tại doanh nghiệp, sinh viên sẽ hoàn thiện bài báo cáo thực tập của mình và nộp về cho nhà trường để được đánh giá, chấm điểm. Điểm của bài báo cáo thực tập là điểm cho học phần học kỳ doanh nghiệp và sẽ được tính vào điểm trung bình tích lũy của sinh viên.

Quy trình triển khai thực hiện học kỳ doanh nghiệp cho sinh viên Khoa Kinh tế biển – Logistics hiện nay như sau:

Đối với Khoa Kinh tế biển – Logistics, bao gồm các bước: Lập kế hoạch thực hiện học kỳ doanh nghiệp – Kết nối với doanh nghiệp cho sinh viên đến thực tập – Triển khai cho sinh viên đăng ký nơi thực tập – Chuẩn bị công văn để giới thiệu sinh viên đến doanh nghiệp – Tổ chức lễ bàn giao sinh viên thực tập cho doanh nghiệp – Phân công giảng viên hướng dẫn – Hướng dẫn sinh viên thực tập – Chấm điểm báo cáo thực tập.

Đối với sinh viên, bao gồm các bước: Đăng ký học phần – Đăng ký nơi thực tập và nhận công văn giới thiệu – Gặp mặt và trao đổi với giảng viên hướng dẫn – Sinh viên thực hiện “Học kỳ doanh nghiệp” tại Doanh nghiệp và viết báo cáo – Nộp báo cáo thực tập.

Đối với doanh nghiệp, bao gồm các bước: Nhận công văn từ khoa – Tiếp nhận sinh viên – Sắp xếp vị trí việc làm, nhiệm vụ và bố trí nhân sự hướng dẫn – Đánh giá và xác nhận quá trình thực tập của sinh viên theo biểu mẫu của trường.

Đối với phần đánh giá của giảng viên hướng dẫn, giảng viên sẽ thực hiện chấm báo cáo thực tập tốt nghiệp của sinh viên dựa trên những tiêu chí sau:

- Hình thức và kỹ năng trình bày báo cáo thực tập
- Nội dung báo cáo (Kết quả của đợt thực tập; Tính chính xác, hợp lý của đề tài; Tính sáng tạo của đề tài thực tập; Tính thực tiễn của đề tài thực tập)
- Ý thức, thái độ của sinh viên trong quá trình thực tập

4.1.2. Về thuận lợi

Về công tác tổ chức thực hiện học kỳ doanh nghiệp, học kỳ doanh nghiệp được bố trí phù hợp trong tiến độ đào tạo của sinh viên, các giảng viên của khoa đã được hướng dẫn đầy đủ về các quy định, yêu cầu khoa học, tiêu chí chấm điểm của báo cáo thực tập. Trong quá trình triển khai, khoa luôn nhận được sự giúp đỡ của các doanh nghiệp nhằm tạo điều kiện cho sinh viên đến thực tập. Quá trình chuẩn bị cho học kỳ doanh nghiệp như tổ chức đăng ký học phần, đăng ký nơi thực tập, soạn công văn gửi doanh nghiệp đều được khoa làm từ rất sớm để đảm bảo tiến độ và chất lượng của kỳ thực tập.

Về chất lượng sinh viên thực tập, học kỳ doanh nghiệp được sắp xếp vào học kỳ gần cuối, do vậy sinh viên đã được trang bị đầy đủ các kiến thức cơ sở ngành và chuyên ngành. Những kỹ năng mềm khác như ngoại ngữ, công nghệ thông tin, làm việc nhóm, giải quyết vấn đề,... cũng đã được giảng dạy cho sinh viên trong các học kỳ trước. Trước khi tham gia vào học kỳ doanh nghiệp, sinh viên đã được phổ biến để có nhận thức đúng đắn về lợi ích của học kỳ doanh nghiệp, từ đó tạo động lực cho sinh viên nỗ lực, cố gắng học hỏi, tích lũy kinh nghiệm trong quá trình thực tập tại doanh nghiệp. Các doanh nghiệp đều có đánh giá từ mức độ khá hài lòng đến rất hài lòng đối với các tiêu chí về kỹ năng mềm, năng

lực chuyên môn và nghiệp vụ, phẩm chất, đạo đức của sinh viên khoa Kinh tế biển – Logistics.

Về đánh giá của doanh nghiệp, kết quả thực hiện khảo sát thu thập 76 phiếu trả lời cho thấy, các doanh nghiệp đều đồng ý cao về lợi ích của học kỳ doanh nghiệp không chỉ đối với sinh viên mà còn đối với doanh nghiệp tiếp nhận sinh viên thực tập. Dựa trên thang đo Likert từ mức 1 đến mức 5 (Không đồng ý đến Rất đồng ý), các lợi ích của học kỳ doanh nghiệp đối với sinh viên, bao gồm: Sinh viên có điều kiện tiếp xúc với môi trường doanh nghiệp thực tế (4,9/5); Sinh viên có thể củng cố và vận dụng những kiến thức đã học tại trường vào công việc thực tập (4,8/5); Sinh viên sớm có nhận thức đúng đắn về nghề nghiệp để lựa chọn nghề nghiệp cho tương lai (4,7/5); Sinh viên có thể phát triển thương hiệu cá nhân qua quá trình tham gia học kỳ doanh nghiệp (4,6/5); Sinh viên được rèn luyện các kỹ năng và nghiệp vụ thực tế trong quá trình thực tập (4,85/5). Đối với doanh nghiệp, các lợi ích của học kỳ doanh nghiệp, bao gồm: Giúp cho doanh nghiệp có thể tuyển dụng được sinh viên học đúng chuyên ngành đào tạo lĩnh vực mà doanh nghiệp đang hoạt động (4,75/5); Đáp ứng một phần nhu cầu về nguồn nhân lực được đào tạo chính quy, có kiến thức, có kỹ năng cho doanh nghiệp (4,9/5); Giúp doanh nghiệp có cơ sở đánh giá tình hình nhân sự trong tương lai và lên kế hoạch tuyển dụng lâu dài (4,7/5); Giúp doanh nghiệp có thể quảng bá hình ảnh, thương hiệu của mình đến với nhiều sinh viên hơn (4,65/5); Thể hiện trách nhiệm xã hội của doanh nghiệp đối với hoạt động giáo dục, xây dựng mối quan hệ gắn bó giữa Nhà trường và doanh nghiệp (4,8/5). Bên cạnh đó, 100% doanh nghiệp đều nhất trí và nhất trí cao sẽ tiếp tục hợp tác với nhà trường để hỗ trợ sinh viên đến thực tập. Như vậy, có thể thấy rằng việc tổ chức học kỳ doanh nghiệp cho sinh viên nhận được sự đồng thuận rất cao từ các doanh nghiệp trong ngành.

Về sự hỗ trợ của doanh nghiệp, các sinh viên khoa Kinh tế biển – Logistics khi đến thực tập còn nhận được một số quyền lợi khác như: Được cung cấp đầy đủ các trang thiết bị phục vụ cho công việc (đồng phục, máy tính cá nhân,...); Được cung cấp các tài liệu cần thiết phục vụ cho báo cáo thực tập và con dấu mộc xác nhận cho quá trình thực tập; Ngoài ra, một số doanh nghiệp còn chi trả lương hoặc phụ cấp về tài chính (xăng xe, ăn trưa,...) khi thực tập cho sinh viên. Mức hỗ trợ trung bình từ 1.500.000 – 2.000.000 đồng/tháng/sinh viên, mức hỗ trợ cao nhất là hơn 4.000.000 đồng. Ngoài ra, một số doanh nghiệp đồng ý sẽ tiếp nhận sinh viên làm việc chính thức nếu sinh viên đáp ứng về năng lực nghề nghiệp và thái độ thực tập tốt với mức đãi ngộ lên đến 15.000.000 đồng.

4.1.3. Về khó khăn

Bên cạnh những thuận lợi mà học kỳ doanh nghiệp mang lại cho các bên tham gia, việc triển khai mô hình này cũng còn một số khó khăn.

Về mặt tổ chức thực hiện, tuy khoa đã nhận được sự hỗ trợ của nhiều doanh nghiệp trong ngành, nhưng một số doanh nghiệp chưa sẵn sàng đồng hành cùng sinh viên, đặc biệt là các doanh nghiệp nhỏ và vừa vì hạn chế về vị trí việc làm, hoặc là những doanh nghiệp nhà nước do có một số quy định riêng về nhân sự. Sự phối hợp giữa khoa và doanh nghiệp còn tồn tại một số vướng mắc như thống nhất về thời gian tổ chức, quyền lợi cho sinh viên,... Điều này là do sự khác biệt về văn hóa, quy định của tổ chức, quy trình làm việc của từng bên.

Về năng lực của sinh viên, bên cạnh những sinh viên có thành tích học tập khá trở lên, vẫn còn một số sinh viên không kịp thích nghi với môi trường lao động thực tế dẫn đến

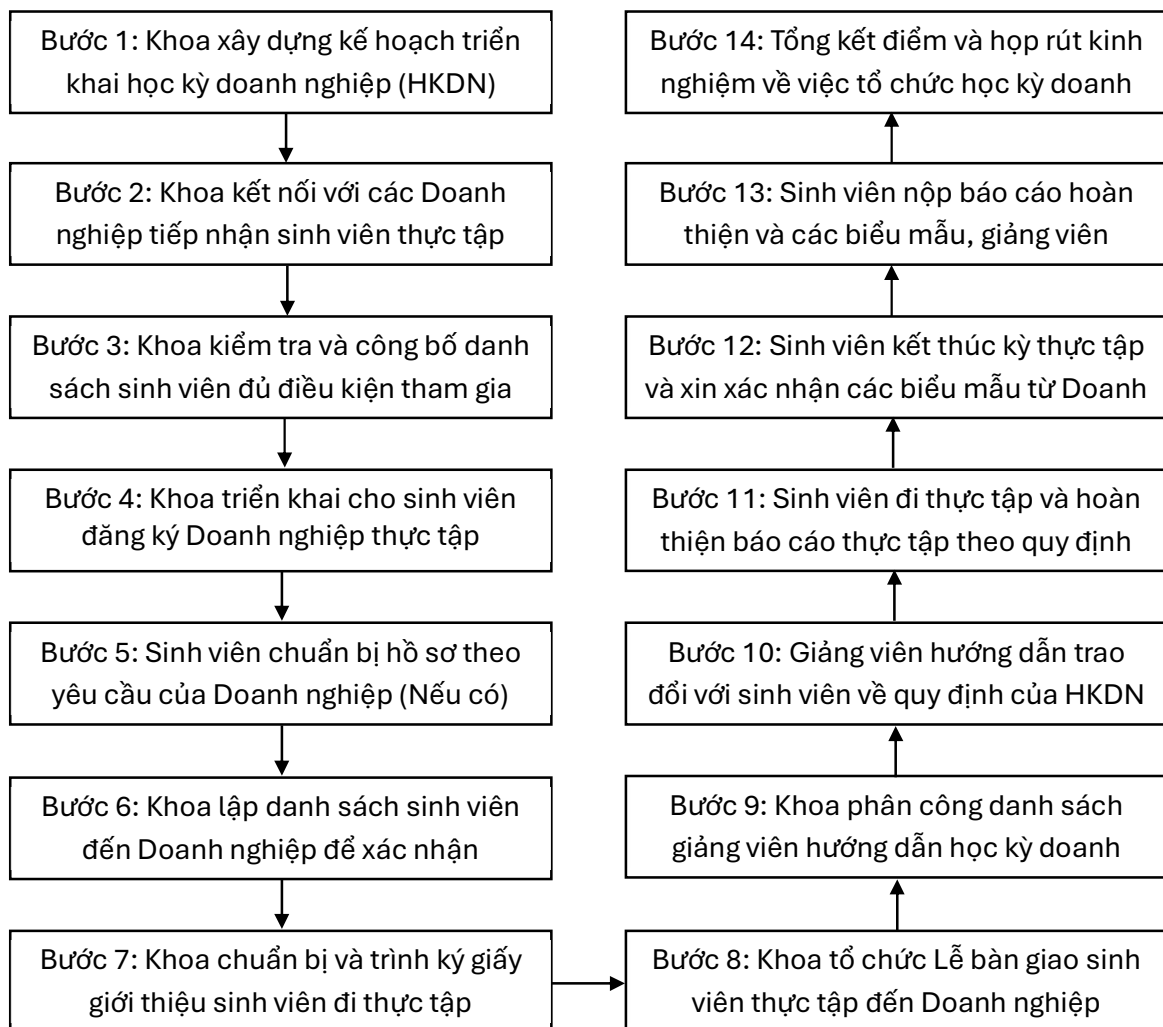
việc còn rụt rè, ngại học hỏi và gặp khó khăn trong việc tiếp nhận công việc. Nhiều sinh viên vẫn còn yếu các kỹ năng mềm nên đã gặp không ít trở ngại trong quá trình thực tập. Việc chuyển giao từ môi trường học tập sang môi trường làm việc khiến một số sinh viên cảm thấy bị áp lực, do vậy cần phải chú ý đến việc xây dựng chương trình đào tạo gắn liền với thực tiễn và yêu cầu chung của thị trường lao động.

4.2. Thảo luận về phương hướng triển khai học kỳ doanh nghiệp cho sinh viên khoa Kinh tế biển – Logistics trường Đại học Bà Rịa - Vũng Tàu

Nhằm hướng đến mục tiêu xây dựng chương trình đào tạo ngày càng gắn liền với thực tiễn, đáp ứng được các yêu cầu tuyển dụng nhân lực chất lượng cao của xã hội, nhóm tác giả đã tiến hành xây dựng phương hướng triển khai học kỳ doanh nghiệp theo định hướng mới gồm 3 học phần như sau: Thực tập tốt nghiệp, Văn hoá doanh nghiệp và Thực hành kỹ năng nghề nghiệp

Theo đó, học kỳ doanh nghiệp trong chương trình đào tạo sẽ là tên gọi của học kỳ thứ 9 và sinh viên sẽ học tập, làm việc tại doanh nghiệp để hoàn thành ba học phần trên. Giảng viên hướng dẫn sẽ là cầu nối giữa sinh viên và doanh nghiệp, hỗ trợ kết nối sinh viên với doanh nghiệp phù hợp, hướng dẫn góp ý cho sinh viên viết bài báo cáo thực tập theo đúng yêu cầu khoa học của nhà trường và đảm bảo nội dung báo cáo được trình bày sát với thực tiễn tại đơn vị thực tập.

Trên cơ sở phân tích các kết quả khảo sát và thu thập ý kiến các chuyên gia tại Doanh nghiệp, nhóm tác giả đã xây dựng phương hướng triển khai học kỳ doanh nghiệp theo sơ đồ như sau:



Hình 1: Sơ đồ quy trình triển khai “học kỳ doanh nghiệp” tại Khoa Kinh tế biển – Logistics

Nguồn: Tác giả tổng hợp

Phương hướng triển khai học kỳ doanh nghiệp cho sinh viên khoa Kinh tế biển – Logistics sẽ kế thừa quy trình hiện đã thực hiện đối với các khoá sinh viên từ khoá 2021 trở về trước và tích hợp thêm một số điểm mới. Theo đó, ngoài việc thực hiện báo cáo thực tập tốt nghiệp và nộp về khoa để giảng viên hướng dẫn chấm điểm, sinh viên còn được doanh nghiệp đánh giá bằng điểm số cho hai học phần: Văn hoá doanh nghiệp và thực hành kỹ năng nghề nghiệp dựa trên quá trình sinh viên làm việc tại nơi thực tập. Các học phần này được đánh giá dựa trên 3 tiêu chí: Kiến thức, kỹ năng, mức độ tự chủ và trách nhiệm. Mỗi học phần được đánh giá trên thang điểm 10 và tính vào điểm trung bình tích lũy của sinh viên.

Để quá trình triển khai học kỳ doanh nghiệp được diễn ra thuận lợi và đảm bảo các mục tiêu cần đạt được, bài viết đề xuất xây dựng sổ tay hướng dẫn dành cho doanh nghiệp, giảng viên và sinh viên. Mỗi quyển sổ tay sẽ bao gồm các văn bản quy định, gợi ý đề tài, tài liệu tham khảo, các biểu mẫu cần dùng, phiếu chấm điểm được xây dựng riêng cho doanh

ng nghiệp, giảng viên và sinh viên. Việc xây dựng sổ tay hướng dẫn sẽ giúp cho học kỳ doanh nghiệp được triển khai chuyên nghiệp và hiệu quả hơn.

5. Kết luận và gợi ý

Với kết quả nghiên cứu trên, nhóm tác giả đề xuất một số giải pháp sau đây để triển khai học kỳ doanh nghiệp cho sinh viên Khoa Kinh tế biển – Logistics trường Đại học Bà Rịa – Vũng Tàu hiệu quả hơn, như sau:

Về phía Khoa Kinh tế biển – Logistics

Một là, khoa cần xây dựng mối quan hệ chặt chẽ với các doanh nghiệp nhằm nắm bắt các nhu cầu cũng như kỳ vọng của doanh nghiệp về các yêu cầu cần có đối với nội dung chương trình và sinh viên đến thực tập để đảm bảo chương trình mang lại giá trị thực tế cho sinh viên. Chương trình học kỳ doanh nghiệp cần được thiết kế đầy đủ với các mục tiêu rõ ràng, kế hoạch cụ thể, có các quy định đối với sinh viên về việc thực tập và hoàn thiện bài báo cáo. Bên cạnh đó, khoa có thể xây dựng kế hoạch thường niên với các doanh nghiệp hợp tác để có thể nắm bắt nhu cầu về số lượng tuyển dụng, các vị trí việc làm có thể nhận sinh viên thực tập trong năm để nhà trường chủ động hơn trong việc tìm kiếm các đơn vị thực tập và phân bổ sinh viên về các doanh nghiệp.

Hai là, nội dung giảng dạy cần trang bị đầy đủ các kỹ năng mềm cơ bản cho sinh viên trước khi gửi sinh viên đến các doanh nghiệp để tham gia học kỳ doanh nghiệp. Các kỹ năng như giao tiếp, làm việc nhóm, tư duy phản biện, giải quyết vấn đề sẽ giúp sinh viên thích ứng tốt hơn với môi trường làm việc thực tế và phát huy được năng lực của bản thân. Bên cạnh đó, việc chú trọng đào tạo sinh viên đáp ứng yêu cầu về kiến thức chuyên môn và kỹ năng mềm còn góp phần vào việc xây dựng uy tín, hình ảnh của nhà trường về chất lượng đào tạo.

Về phía giảng viên hướng dẫn

Đội ngũ giảng viên hướng dẫn cần giám sát chặt chẽ quá trình thực tập của sinh viên tại doanh nghiệp, có kế hoạch hướng dẫn cụ thể để chỉnh sửa, góp ý cho bài báo cáo cũng như kịp thời nắm bắt thông tin của sinh viên về tình hình thực tập tại doanh nghiệp. Ngoài ra, giảng viên hướng dẫn cũng cần duy trì liên lạc với các doanh nghiệp mà sinh viên của mình đang thực tập để lắng nghe những phản hồi, góp ý của doanh nghiệp nhằm đánh giá chính xác năng lực và kỹ năng của từng sinh viên trong quá trình thực tập cũng như nhận thông tin về các yêu cầu phát sinh từ phía doanh nghiệp.

Về phía sinh viên

Một là, sinh viên cần chủ động nắm rõ lịch trình của chương trình đào tạo để đăng ký đầy đủ các học phần theo quy định của nhà trường. Việc đảm bảo tiến độ học tập của bản thân giúp sinh viên có thể sớm được tiếp cận với môi trường làm việc thực tế, vận dụng các kiến thức lý thuyết đã được học trên ghế nhà trường vào công việc chuyên môn, mở ra nhiều cơ hội học hỏi và phát triển bản thân, đồng thời tăng cơ hội việc làm sau khi tốt nghiệp khi thể hiện được năng lực và trách nhiệm trong học tập, công việc.

Hai là, sinh viên cần tham gia đầy đủ các buổi hướng dẫn của nhà trường về việc tham gia học kỳ doanh nghiệp để nắm rõ các quy định, yêu cầu của nhà trường đối với học phần cũng như hình thức đánh giá. Qua đó, sinh viên cần xây dựng lộ trình làm việc của bản thân để đảm bảo tiến độ hoàn thành bài báo cáo theo đúng quy định cũng như hoàn thành

nhiệm vụ được giao tại doanh nghiệp. Trong quá trình thực hiện “học kỳ doanh nghiệp”, sinh viên cần thường xuyên giữ liên lạc với giảng viên hướng dẫn để kịp thời chỉnh sửa nội dung bài báo cáo theo yêu cầu, đảm bảo chất lượng về nội dung, kiến thức cũng như tiến độ bài làm.

Ba là, trong quá trình học tập tại trường, sinh viên cần nâng cao ý thức học tập của bản thân, nắm vững các kiến thức lý thuyết được giảng dạy, không ngừng rèn luyện các kỹ năng mềm cần thiết, đặc biệt là các kỹ năng về tin học văn phòng, tiếng anh,... để trang bị cho bản thân sự tự tin, sẵn sàng tiếp nhận công việc khi được gửi đến các doanh nghiệp để thực hiện học kỳ doanh nghiệp, góp phần vào kết quả hoạt động của công ty cũng như mang lại kết quả tốt về điểm số cho bản thân.

Bốn là, trong quá trình thực tập tại doanh nghiệp, sinh viên cần chủ động học hỏi, trao đổi, đóng góp ý tưởng và hoàn thành tốt các nhiệm vụ được giao tại doanh nghiệp, thể hiện tinh thần và thái độ tích cực trong công việc để có thể tích lũy nhiều kinh nghiệm làm việc thực tế cũng như tìm kiếm cơ hội việc làm phù hợp cho bản thân sau khi ra trường.

Về phía doanh nghiệp

Doanh nghiệp cần phối hợp với nhà trường và khoa trong việc thiết kế nội dung đào tạo. Nếu có thể, tạo sự gắn kết giữa doanh nghiệp và giảng viên, từ đó giảng viên sẽ phổ biến trước những nội dung nằm trong kỳ học kỳ doanh nghiệp cho sinh viên trong quá trình giảng dạy. Trước khi cử sinh viên đến các doanh nghiệp, bản thân giảng viên cũng cần nắm rõ đặc điểm của các doanh nghiệp để có thể trang bị một cách tốt nhất cho sinh viên. Việc cử giảng viên đi học tập tại các doanh nghiệp cũng rất cần thiết vì qua đó giảng viên có thể cập nhật được ngay những thay đổi mới trong quy định hoặc công nghệ của ngành Logistics, từ đó có hướng điều chỉnh phù hợp về nội dung và cách thức giảng dạy. Sinh viên sẽ chủ động và không ngỡ ngàng khi đi thực tế tại doanh nghiệp. Xây dựng “Cẩm nang đào tạo” để làm nguồn tài liệu cho sinh viên nghiên cứu trước và sau khi thực tập tại doanh nghiệp, sinh viên có cái nhìn tổng quan, so sánh đối chiếu giữa lý thuyết và thực tế, tự rút ra những bài học kinh nghiệm cho mình, tích lũy kiến thức và kinh nghiệm cho công việc trong tương lai.

Chương trình học kỳ doanh nghiệp đã thể hiện tính vượt trội trong việc kết nối lý thuyết và thực tiễn, tạo điều kiện cho sinh viên thích nghi với môi trường làm việc thực tế, doanh nghiệp có cơ hội tuyển chọn những sinh viên giỏi, có năng lực, giảng viên cũng kịp thời nắm bắt những sự thay đổi trong ngành, cập nhật kiến thức phục vụ cho quá trình giảng dạy. Trên cơ sở phân tích thực trạng, bài viết đã đề xuất phương hướng mới để triển khai học kỳ doanh nghiệp cho sinh viên khoa Kinh tế biển – logistics nhằm nâng cao hiệu quả của học kỳ doanh nghiệp, đào tạo sinh viên không chỉ giỏi kiến thức mà còn có năng lực nghề nghiệp đáp ứng yêu cầu của xã hội, từng bước xây dựng thương hiệu trường Đại học Bà Rịa – Vũng Tàu vững mạnh và uy tín.

LỜI CẢM ƠN

Nghiên cứu này được thực hiện theo QĐ số 699/QĐ-BVU ngày 09/04/2024 của Hiệu trưởng trường Đại học Bà Rịa – Vũng Tàu về việc phê duyệt đề tài nghiên cứu khoa học cấp Trường – đợt 2, năm học 2023 – 2024. Nhóm tác giả xin gửi lời cảm ơn đến Hội đồng nghiệm thu đã đánh giá, góp ý bổ sung, các doanh nghiệp, giảng viên, sinh viên đã sẵn sàng tham gia khảo sát tạo điều kiện để nghiên cứu được hoàn thành.

Tài liệu tham khảo

Lê Thị Minh Nguyệt (2016). Các yếu tố ảnh hưởng đến quá trình thực tập của sinh viên. *Kỷ yếu hội thảo “Giải pháp nâng cao chất lượng công tác kiến tập, thực tập của sinh viên khối ngành Kinh tế”*, Trường Đại học Ngoại ngữ - Tin học Thành phố Hồ Chí Minh (HUFLIT), tháng 12/2016, trang 188 – 195.

Trần Thị Ngọc Lan, Bùi Hồng Đăng, Đặng Văn Thọ, Trần Thành Trung (2022). Các yếu tố ảnh hưởng đến kết quả học kỳ doanh nghiệp: Nghiên cứu tại trường Đại học Công nghiệp thực phẩm thành phố Hồ Chí Minh. *Tạp chí khoa học Công nghệ và thực phẩm*, trang 491 – 500.

Anderson, E. W., & Mittal, V. (2000). Strengthening the satisfaction-profit chain. *Journal of Service Research* 3 (2), 107-120.

Bowers, B. K., & Nelson, C. (1991). Internships in technical communication: A guide for students, faculty supervisors and internship sponsors, *Arlington, VA: STC*.

DiLorenzo-Aiss, J.& Mathisen R.E. (1996). Marketing higher education: Models of marketing internship programs as tools for the recruitment and retention of undergraduate majors, *Journal of Marketing for Higher Education* 7 (1), 71-84.

Garavan, T.N., & Murphy, C., (2001). The co-operative education process and organizational socialization: A qualitative study of student perceptions of its effectiveness. *Education Training* 43, page 281 – 302.

Narayanan et al (2009). Determinants of Internship Effectiveness for university student in Hong Kong.

Narayanan, V.K., Yang, Y., & Zahra, S.A. (2009), Corporate venturing and value creation: A review and proposed framework, *Research Policy* 38, page 58 -76.

Patton, P.L. & Dial, D.F. (1988). Testing the water: A Survey on HRD Internships, *Training & Development Journal* 42 (10), 48-51.